

Mẫu số 01



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**
Mã hồ sơ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: CHỨC ANH TÚ

2. Ngày tháng năm sinh: 16/11/1976; Nam ; Nữ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Thanh Sơn, Thị Trấn Nghi Sơn (trước đây là huyện Tĩnh Gia), Tỉnh Thanh Hoá

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Tập thể H26, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Học viện Tài chính; số 58 Lê Văn Hiến, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0912 034 509;

E-mail: chucanhtu@hvtc.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 9/2000 đến 8/2003: Giảng viên Bộ môn kế toán, Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Hồng Đức, Thanh Hoá

Quyết định số 511/QĐ-HVTC ngày 03/09/2003: từ 9/2003 đến 12/2005: Giảng viên Khoa Thuế -Hải quan, Học viện Tài chính

Quyết định số 50/QĐ-HVTC ngày 26/01/2006: từ 1/2006 đến 7/2010: Giảng viên Bộ môn kế toán, Khoa kế toán, Học viện Tài chính

Quyết định số 769/QĐ-HVTC ngày 28/7/2010 về việc điều động cán bộ đến nhận công tác tại Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học, Học viện Tài chính

Quyết định số 34/QĐ-HVTC ngày 12/01/2011: từ 8/2010 đến 12/2010: phụ trách Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học, giảng viên Bộ môn kế toán, Học viện Tài chính,

Quyết định số 1174/QĐ-HVTC ngày 26/12/2011: Phó giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học, giảng viên Bộ môn kế toán, Học viện Tài chính,

Quyết định số 1570/QĐ-HVTC ngày 28/12/2012: Giám đốc Trung tâm Ngoại Ngữ - Tin học, Học viện Tài chính

Quyết định số 1350/QĐ-HVTC ngày 30/11/2016 về việc kiêm giữ chức vụ phó trưởng Bộ môn Kế toán công, Khoa tài chính công

Quyết định số 1338/QĐ-HVTC ngày 24/11/2017: 11/2017 đến nay: Trưởng ban hợp tác quốc tế, phó trưởng Bộ môn kế toán công, Học viện Tài chính

Chức vụ hiện nay: Trưởng ban hợp tác quốc tế, phó trưởng Bộ môn kế toán công, Học viện Tài chính

Chức vụ cao nhất: Trưởng ban hợp tác quốc tế

Cơ quan công tác hiện nay: Trưởng ban hợp tác quốc tế, Giảng viên, HVTC

Địa chỉ cơ quan: Số 58 Lê Văn Hiến, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại Cơ quan: (024) 32191992

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Trình độ đào tạo:

+ Năm được cấp bằng Đại học: số B178308 ngày 24/07/1999;

Ngành: Kế toán; Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Tài chính – Kế toán Hà Nội, Việt Nam

+ Năm cấp bằng Thạc sĩ: QĐ số 748/QĐ-HVTC-SĐH ngày 22/10/2004

Thuộc ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán, tài vụ và phân tích Hoạt động kinh tế

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Học viện Tài chính

+ Năm cấp bằng Tiến sĩ: Số bằng 06824, Ngày 08/04/2010

Thuộc ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng tiến sĩ: Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: số 2189/PGS, Quyết định số 148/QĐ-HĐCDGSNN ngày 04/11/2013 về việc công nhận tiêu chuẩn chức danh PGS. Quyết định Bổ nhiệm chức danh PGS số 01/QĐ-HVTC ngày 02/01/2014

Ngành: Kinh tế, Chuyên ngành: Kế toán

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS cơ sở: Học viện Tài chính

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

Hướng nghiên cứu chuyên sâu về kế toán: xuất phát từ quá trình đào tạo, bồi dưỡng, cũng như công tác giảng dạy và nghiên cứu hiện nay. Cụ thể quá trình đào tạo là tốt nghiệp trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính) năm 1999; Tốt nghiệp cao học, nhận bằng thạc sỹ kinh tế tại Học viện Tài chính năm 2003; Nhận bằng Tiến sỹ kinh tế chuyên ngành kế toán năm 2010 tại Học viện Tài chính; Quyết định số 148/QĐ-HĐCDGSNN ngày 04/11/2013 về việc công nhận tiêu chuẩn chức danh PGS. Quyết định Bổ nhiệm chức danh PGS số 01/QĐ-HVTC ngày 02/01/2014. Tính từ 9/2000 đến nay tổng số 20 năm 08 tháng là giảng viên giảng dạy các môn học Kế toán

Vì thế Tôi luôn tập nghiên cứu chuyên sâu Kế toán, đó là Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, Luật và Chuẩn mực kế toán, Kế toán các đơn vị sử dụng Ngân sách Nhà nước cũng như vai trò, nội dung của kế toán, thông tin kế toán trong sự thúc đẩy, phát triển thị trường vốn, môi trường đầu tư kinh doanh. Các kết quả nghiên cứu đã góp phần đóng góp vào sự nghiệp đào tạo và ứng dụng vào thực tiễn

Nghiên cứu về Kế toán tài chính là làm rõ, phân tích các nội dung của Chế độ kế toán nhằm hướng đến việc góp ý hoàn thiện chế độ kế toán theo yêu cầu quản lý Nhà nước, yêu cầu hội nhập quốc tế; Nghiên cứu về Kế toán quản trị là làm rõ nội dung của Kế toán quản trị, kinh nghiệm áp dụng Kế toán quản trị của các nước trên thế giới và

những bài học cho Việt Nam trong việc áp dụng Kế toán quản trị. Đề xuất mô hình áp dụng Kế toán quản trị trong các đơn vị tại Việt Nam ở lĩnh vực Doanh nghiệp và lĩnh vực công; Nghiên cứu về Luật và Chuẩn mực kế toán là quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế và hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam (lĩnh vực doanh nghiệp và lĩnh vực công); So sánh, phân tích làm rõ những sự khác biệt để rồi xác định nguyên nhân. Đề xuất các giải pháp, định hướng hoàn thiện và áp dụng; Nghiên cứu về vai trò, mối quan hệ của kế toán đối với sự phát triển của chứng khoán, trái phiếu xanh, tài chính toàn diện, cũng như sự phát triển môi trường kinh doanh và môi trường đầu tư. Thông tin kế toán có vai trò cực kỳ quan trọng nhằm cung cấp cho những người quản lý, những nhà phát hành, những người đầu tư có được một cách đầy đủ thông tin để đưa ra các quyết định phù hợp. Đây cũng là những nghiên cứu được thực hiện theo đơn đặt hàng của Nhà nước như Đề tài cấp Nhà nước Thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam và đề tài cấp Tỉnh Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 – 2025

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn 05 NCS bảo vệ thành công Luận án và đã nhận Bằng Tiến sĩ
- Đã hoàn thành 17 Đề tài các cấp, cụ thể:
 - + Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước đã hoàn thành và nghiệm thu, xếp loại Đạt
 - + Chủ nhiệm và đồng chủ nhiệm 05 đề tài cấp Bộ và tương đương đã hoàn thành và nghiệm thu đều xếp loại Giỏi (03 đề tài là Chủ nhiệm, 02 đề tài là Đồng chủ nhiệm)
 - + Chủ nhiệm 11 đề tài cấp HVTC đã hoàn thành và nghiệm thu đều đạt yêu cầu (trong đó 10 đề tài xếp loại Xuất sắc và 01 đề tài xếp loại Giỏi)
- Đã công bố 85 Bài báo Khoa học có chất lượng, cụ thể:
 - + 19 bài báo quốc tế, gồm 16 bài thuộc Tạp chí danh mục ISI, Scopus, ABDC (trong đó 13 bài Tác giả chính, 03 bài Tác giả tham gia) và 03 là Tác giả chính thuộc Tạp chí quốc tế có uy tín khác
 - + 66 bài báo đăng trên các Tạp chí chuyên ngành có uy tín tại Việt Nam và đăng trong các Kỷ yếu Hội thảo quốc tế
- Đã xuất bản 23 Sách phục vụ đào tạo thuộc nhà xuất bản có uy tín trong và Ngoài nước, cụ thể:
 - + Tham gia viết 12 Giáo trình các Trường Đại học (trong đó 01 Giáo trình là Chủ biên và viết một mình; 03 Giáo trình là Đồng Chủ biên; 08 Giáo trình là tham gia)
 - + Tham gia viết 06 Sách chuyên khảo (trong đó 01 Sách chuyên khảo là Chủ biên và viết một mình; 04 Sách chuyên khảo là Chủ biên; 01 Sách chuyên khảo là Đồng chủ biên)
 - + Tham gia viết 04 sách và chương sách tham khảo (trong đó 01 Sách tham khảo là Chủ biên; 01 Sách tham khảo là Đồng chủ biên; Đồng chủ biên 02 chương sách tham khảo quốc tế thuộc NXB có uy tín và thuộc cơ sở dữ liệu ISI/SSCI và Scopus là NXB World scientific, NXB Routledge)
 - + Tham gia viết 01 Sách hướng dẫn

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Liên tục là chiến sỹ thi đua cơ sở. Đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tài chính năm học 2013-2014, theo Quyết định số Quyết định số 1018/QĐ-BTC ngày 01/06/2015 của Bộ Trưởng BTC

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm học 2010-2011, theo Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 29/05/2012 của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ tài chính các năm học 2012-2013 theo Quyết định Quyết định số 154/QĐ-BTC ngày 20/01/2014 và năm học 2015-2016 theo Quyết định số Quyết định số 658/QĐ-BTC ngày 13/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Huân chương Lao động hạng 3 theo Quyết định số 1424/QĐ-CTN ngày 26/8/2019 của Chủ tịch nước

Được Tạp chí quốc tế IASET bình chọn và cấp giấy Chứng nhận Best paper of Certificate International Academy of Science, Engineering and Technology (2017), khi viết bài *Accounting information system for management of VietNameese small & medium Business Enterprises*, Vol.6, Issue 4, page: 1-10, ISSN(P): 2319-491X; ISSN (E): 2319-4928

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): KHÔNG

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- *Phẩm chất chính trị*: Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Học viện và Địa phương nơi cư trú

- *Đạo đức, lối sống*: Có phẩm chất, đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, được người học và đồng nghiệp yêu mến, tôn trọng; Lối sống lành mạnh, tích cực tìm tòi và áp dụng phương pháp giảng dạy, NCKH hiện đại; Thường xuyên học tập nhằm cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, rèn luyện kỹ năng của Giảng viên và Nhà khoa học

+ Với vai trò Trưởng Ban Hợp tác quốc tế: luôn gương mẫu, đoàn kết và lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Đã triển khai mở rộng hợp tác theo chiều sâu với các tổ chức, các Nhà khoa học quốc tế có uy tín, góp phần phối hợp với ADBI tổ chức Tọa đàm quốc tế tại Học viện Tài chính; phối hợp với Đại học Greenwich tổ chức các cuộc Hội thảo quốc tế thường niên...viết các chương sách quốc tế như Sách *Achieving Energy Security in Asia*, NXB World scientific, 2019, sách *Unlocking SMS Finance in Asia*, NXB Routledge, 2019...đồng thời đang thực hiện đẩy mạnh các công bố quốc tế

+ Với vai trò là phó Bộ môn Kế toán công, Giảng viên: luôn gương mẫu, đoàn kết, chia sẻ và luôn chủ động học tập hoàn thiện và nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo. Cập nhật các phương pháp NCKH và giảng dạy hiện đại đáp ứng được yêu cầu, như giảng dạy online trong điều kiện Covid 19...

Đánh giá chung: luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao với vai trò là người lãnh đạo quản lý và với vai trò của Giảng viên Đại học về giảng dạy và Nghiên cứu khoa học. Tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong làm việc

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 20 năm 08 tháng (gồm 17 năm 09 tháng tại Học viện Tài chính và 02 năm 11 tháng tại Đại học Hồng Đức, Thanh Hóa)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 03 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016	2	1	3	17	60	30	90/541/67,5
2	2016-2017	3	1	3	21	45	30	75/603/67,5
3	2017-2018	3	0	3	10	120	60	180/668/67,5
03 năm học cuối								
4	2018-2019	3	0	3	6	52	30	82/368/67,5
5	2019-2020	3	1	3	18	30	60	90/557/67,5
6	2020-2021	3	1	3	18	78	45	123/553/67,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:.....; Từ năm đến năm.....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước:.....năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:....số bằng:....; năm cấp

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

-Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):.....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Luôn tự học tập nâng cao trình độ Tiếng Anh

Tự học và học tại các Trung tâm Ngoại ngữ uy tín; Mời Giáo viên nước ngoài luyện tập; đi học các khoá ngắn hạn ở nước ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại với vai trò là Trưởng Ban Hợp tác quốc tế. Cũng như kết nối, trao đổi và hợp tác về chuyên môn. Có thể kể ra một số nội dung như:

Tham gia viết Giáo trình Financial Accounting, theo Quyết định số 208/QĐ-HVTC ngày 1/3/2012 của của Giám đốc Học viện Tài chính

Đồng chủ biên và tham gia viết sách tham khảo English for Business communication, Quyết định giao số 120/QĐ-HVTC ngày 28/1/2013, NXB Tài chính 2013. Sách dành cho Sinh viên Học viện Tài chính ôn thi tiếng anh TOEIC chuẩn đầu ra

Chủ trì và tham gia viết 02 chương sách quốc tế và nhiều bài báo đăng trên Tạp chí quốc tế, Hội thảo quốc tế có uy tín

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng C, Tiếng Anh, số C146916

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ...đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Nga	X		X		Từ tháng 5/2014 đến 12/2017	HVTC	QĐ số 1847/QĐ-HVTC ngày 26/12/2017 của Giám đốc HVTC, số vào sổ cấp bằng: 61/2017
2	Lê Thị Hương	X		X		Từ tháng 3/2013 đến 05/2018	HVTC	QĐ số 509/QĐ-HVTC ngày 04/5/2018 của Giám đốc HVTC, số vào sổ cấp bằng: 2018/003
3	Ngô Anh Tuấn	X			X	Từ tháng 6/2013 đến 12/2017	HVTC	QĐ số 1847/QĐ-HVTC ngày 26/12/2017 của Giám đốc HVTC, số vào sổ cấp bằng: 72/2017
4	Phùng Thị Bích Hoà	X		X		Từ tháng 05/2015 đến 07/2020	HVTC	QĐ số 715/QĐ-HVTC ngày 17/7/2020 của Giám đốc HVTC, số vào sổ cấp bằng: 2020/019
5	Ngô Văn Lượng	X		X		Từ tháng 11/2016 đến 07/2020	HVTC	QĐ số 715/QĐ-HVTC ngày 17/7/2020 của Giám đốc HVTC, số vào sổ cấp bằng: 2020/025

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT,TK,HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang... đến trang...)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
5.1. GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI CÔNG NHẬN PGS (trước tháng 12/2013)							
1	Nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế về kế toán và kế toán tài chính trong Doanh nghiệp	GT	NXB Tài chính Năm 2008	12	Tham gia	Tr 427–446	Số 20/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
2	Chuẩn mực kế toán quốc tế nghiên cứu tổng hợp và tình huống	GT	NXB Tài chính Năm 2010	12	Tham gia	Tr 5-18; 101-111	Số 21/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
3	Kế toán công ty chứng khoán	GT	NXB Tài chính Năm 2010	08	Tham gia	Tr 307-341	Số 22/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
4	Kế toán doanh nghiệp xây lắp	GT	NXB Tài chính Năm 2010	08	Tham gia	Tr 145–259	Số 23/GCN-HVTC ngày 05/07/2021

5	Kế toán thương mại dịch vụ	GT	NXB Tài chính Năm 2010	11	Tham gia	Tr 171–212	Số 24/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
6	Các chuẩn mực kế toán Việt Nam; <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=C%C3%A1c+Chu%E1%BA%A9n+m%E1%BB%B1c+k%E1%BA%BF+to%C3%A1n+Vi%E1%BB%87t+Nam&id_nxb=27&bat_dau=&ket_thuc=</i>	GT	NXB ĐHQG Hà Nội; ISBN: 978-604-9975-48-6;	01	CB MM	Tr 1-201	Thư xác nhận số 221/2020 ngày 20/5/2020 của Chương trình đào tạo cử nhân trực tuyến Topica
7	Kế toán tài chính hướng dẫn trả lời lý thuyết và giải bài tập tình huống	HD	NXB Tài chính, 2010	11	Tham gia	Tr 387–425	Số 25/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
8	Financial Accounting	GT	NXB Tài chính, 2013	09	Tham gia	Tr 49-80	Số 26/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
9	English for Business communication	TK	NXB Tài chính, 2013	06	Đồng CB	Tr 1-48	Số 27/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
5. 2. GIAI ĐOẠN SAU KHI CÔNG NHẬN PGS (từ tháng 12/2013 đến nay)							
10	Kế toán thuế <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=K%E1%BA%BF+to%C3%A1n+thu%E1%BA%BF&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=</i>	CK	NXB Tài chính, 2018; ISBN: 978-604-79-1750-1	05	CB	Tr 1-30 & 213-332	Số 28/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
11	Kế toán quản trị <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=K%E1%BA%BF+to%C3%A1n+qu%E1%BA%A3n+tr%E1%BB%8B&id_nxb=24&p=2</i>	CK	NXB Tài chính 2018; ISBN: 978-604-79-1815-7	07	Đồng CB	Tr 11-26 & 151-187	Số 29/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
12	Kế toán tài chính	GT	NXB CAND 2017	05	Đồng CB	Tr 280-293	QĐ số 3279/QĐ-T36-P7 ngày 13/12/2017 của Trường

							ĐH Kỹ thuật-Hậu cần CAND
13	Thuế và Kế toán thuế <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=k%E1%B A%BF+to%C3%A1n+thu%E1%BA%BF&id_nxb=33&bat_dau=&ket_thuc=</i>	GT	NXB Đà Nẵng 2017; ISBN: 978-604-84-2556-2	02	Đồng CB	Tr 208-320	QĐ số 2908/QĐ_Đ HDT ngày 12/9/2017 của Trường ĐH Duy Tân
14	Kê toán trong các đơn vị Nhà nước <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=K%E1%B A%BF+to%C3%A1n+tr ong+c%C3%A1c+%C4%91%C6%A1n+v%E1%BB%8B+Nh%C3%A0+n%C6%B0%E1%B B%9Bc&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=</i>	CK	NXB Tài chính 2018; ISBN: 978-604-79-1847-8	05	CB	Tr 5-293	Số 30/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
15	Kê toán Doanh nghiệp <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=K%E1%B A%BF+to%C3%A1n+Doanh+nghi%E1%BB%87p&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=</i>	TK	NXB Tài chính 2018; ISBN: 978-604-79-1814-0	05	CB	Tr 9-60&169-186	Số 31/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
16	Một số chuyên đề về CMKT công quốc tế <i>Link: https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=M%E1%BB%99t+s%E1%BB%91+chuy%C3%AAn+%C4%91%E1%BB%81+v%E1%BB%81+Chu%E1%BA%A9n+m%E1%BB%B1c+k%E1%BA%BF+to%C3%A1n+c%C3%B4ng+qu%E1%BB%91c+t%E1%BA%BF+to%C3%A1n+tr ong+c%C3%A1c+%C4%91%C6%A1n+v%E1%BB%8B+Nh%C3%A0+n%C6%B0%E1%B B%9Bc&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=</i>	CK	NXB Tài chính 2019; ISBN: 978-604-79-2055-6	05	CB	Tr 8-32&199-210	Số 32/GCN-HVTC ngày 05/07/2021

	BF&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=						
17	Nguyên lý kế toán <i>Link:</i> https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=Gi%C3%A1o+tr%C3%ACnh+nuguy%C3%AA+n+l%C3%BD+k%E1%BA%BF+to%C3%A1n&id_nxb=33&bat_dau=&ket_thuc=	GT	NXB Đà Nẵng 2019; ISBN: 978-604-84-4110-4	11	Tham gia	Tr 240-255	QĐ số 1866/QĐ-ĐHDT ngày 29/5/2019 của Trường ĐH Duy Tân
18	Achieving Energy Security in Asia <i>Link:</i> https://www.worldscientific.com/doi/pdf/10.1142/9789811204210_0007	TK	NXB World scientific, 2019; ISBN: 978-981-120-420-3	20	Đồng CB chương 7	Tr 198-218	Số 33/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
19	Unlocking SME Finance in Asia <i>Link:</i> https://www.routledge.com/Unlocking-SME-Finance-in-Asia-Roles-of-Credit-Rating-and-Credit-Guarantee/Yoshino-Taghizadeh-Hesary/p/book/9781138353428	TK	NXB Routledge, 2020; ISBN:978-1-138-35342-89hbk)/ISBN:978-0-429-40106-0(ebk)	19	Đồng CB chương 16	Tr 379-393	Số 34/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
20	Tài chính toàn diện: Lý luận và thực tiễn Việt Nam <i>Link:</i> https://ppdvn.gov.vn/web/guest/ke-hoach-xuat-ban?query=T%C3%A0i+ch%C3%ADnh+to%C3%A0n+di%E1%BB%87n%3A+l%C3%BD+lu%E1%BA%ADn+v%C3%A0+th%E1%BB%85n+Vi%E1%BB%87t+Nam&id_nxb=1&bat_dau=&ket_thuc=	CK	NXB ĐHKQTĐ, 2020; ISBN: 978-604-946-812-4	34	CB	Tr 179-195; 563-652; 711-721	Số 35/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
21	Kế toán quản trị <i>Link:</i> https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-	GT	NXB KHTN&CN, 2020; ISBN:	04	Đồng CB	Tr 13 – 34 & 235 - 258	QĐ số 1811/QĐ-ĐHCNGTV

	luu-chieu?query=Gi%C3%A1o+tr%C3%ACnh+K%E1%BA%BF+to%C3%A1n+qu%E1%BA%A3n+tr%E1%BB%8B&id_nxb=55&bat_dau=&ket_thuc=		978-604-913-976-5				T ngày 12/06/2018
22	Tổ chức công tác kế toán công <i>Link:</i> https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=T%E1%B95+ch%E1%BB%A9c+c%C3%B4ng+t%C3%A1c+k%E1%BA%BF+to%C3%A1n+c%C3%B4ng&id_nxb=24&bat_dau=&ket_thuc=	GT	NXB Tài chính; 2020; ISBN: 978-604-79-2320-5	08	Tham gia	Tr 69-76	Số 36/GCN-HVTC ngày 05/07/2021
23	Chuẩn mực kế toán Quốc tế và Việt Nam <i>Link:</i> https://ppdvn.gov.vn/web/guest/tra-cuu-luu-chieu?query=chu%E1%BA%A9n+m%E1%B95+ch%E1%BB%A9c+c%C3%A1n+qu%E1%BB%91c+t%E1%BA%BF+v%C3%A0+vi%E1%BB%87t+nam&id_nxb=52&bat_dau=&ket_thuc=	CK	NXB ĐHKQTĐ, 2021; ISBN: 978-604-330-022-2	01	CB MM	Tr 1-831	Số 37/GCN-HVTC ngày 05/07/2021

Trong đó: TT 18, TT 19 là chương sách do NXB có uy tín trên Thế giới sau PGS mà UV là đồng chủ biên; TT 10, TT 11, TT 14, TT 16, TT 20, TT 23 là SCK do NXB có uy tín

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang...đến trang... (ví dụ: 17-56; 145-329)

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
6.1. GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI CÔNG NHẬN PGS (trước tháng 12/2013)					
Đề tài cấp Bộ					
1	ĐT: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng chuẩn mực kế toán áp dụng cho các Doanh nghiệp Nhỏ và vừa ở Việt Nam	Đồng CN	Bộ tài chính	12 tháng	QĐ thành lập HĐ số 950/QĐ-BTC ngày 03/5/2013 Xếp loại: Giỏi
6.2. GIAI ĐOẠN SAU KHI CÔNG NHẬN PGS (từ tháng 12/2013 đến nay)					
6.2.1. Đề tài cấp Nhà nước					
2	ĐT: Giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam	CN	Bộ KHCN	24 tháng	QĐ thành lập HĐ số 1161/QĐ-BKHCN ngày 05/5/2020; Xếp loại: Đạt
6.2.2. Đề tài cấp Bộ và tương đương					
3	ĐT: Hoàn thiện hệ thống kế toán doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và thực tiễn giai đoạn hiện nay	Đồng CN	Bộ tài chính	12 tháng	QĐ thành lập HĐ số 3120/QĐ-BTC ngày 8/12/2014; Xếp loại: Giỏi
4	ĐT: Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán ở Việt Nam trong điều kiện hội nhập	CN	Bộ Tài chính	12 tháng	QĐ thành lập HĐ số 228/QĐ-BTC ngày 22/02/2018; Xếp loại: Giỏi
5	ĐT: Giải pháp triển khai công tác kế toán Nhà nước trong điều kiện áp dụng Công nghệ 4.0	CN	Bộ Tài chính	12 tháng	QĐ thành lập HĐ số 1164/QĐ-BTC ngày 06/8/2020 Xếp loại: Đạt
6	ĐT: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp Tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 – 2025	CN	Cấp Tỉnh	15 tháng	QĐ thành lập HĐ số 491/QĐ-SKHCN ngày 19/11/2020 Xếp loại: Đạt

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: phó chủ nhiệm; TK: Thư ký

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

(Tính theo ResearchGate: <https://www.researchgate.net/profile/Tu-Chuc-Anh/research>, tính đến ngày 05/07/2021)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
7.1.1. GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI CÔNG NHẬN PGS (trước tháng 12/2013)								
1	Xác định thuế TNDN khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của chuẩn	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0868-3227			9 (82); 27-32	2007

	mục kế toán quốc tế số 12 – Thuế TNDN							
2	Làm rõ phương pháp hạch toán các nghiệp vụ đặc thù của Tài sản cố định	1	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			10 (68); 40-42	2007
3	Phương pháp sử dụng khi phát sinh các sự kiện kế toán cần điều chỉnh	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0868-3227			11(84); 16-21	2007
4	Hoàn thiện phương pháp hạch toán kết quả phù hợp với mô hình tổ chức công ty chứng khoán	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán;			3 (56); 47-49	2008
5	Xử lý các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm – Kiểm toán viên cần biết	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0868-3227			12(97); 30-32	2008
6	Nghiệp vụ kế toán theo quy định mới của thông tư số 32/2007/TT-BTC	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán;			1 (54); 52-54	2008
7	Tỷ lệ vốn góp ảnh hưởng đến phương pháp hạch toán kế toán các khoản đầu tư	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0868-3227			2 (99); 50-52	2009
8	Làm rõ VAS 22-trình bày bổ sung báo cáo tài chính của Ngân hàng và các tổ chức tài chính tương tự	1	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			11 (108) 46-48&41	2009
9	Điểm khác biệt khi xử lý chênh lệch Tỷ giá Hối đoái	1	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			81; 39-41	2009
10	Làm rõ sự khác biệt giữa các quy định về kế toán trong giai đoạn hiện nay	1	Tác giả chính	Tạp chí kiểm toán; ISSN: 0886-3227			3(112); 33-34	2010
11	Một số chỉ tiêu đặc trưng trong phân tích tài chính công ty chứng khoán	2	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			82; 32-34	2010
12	Vận dụng phương pháp Tài khoản để hiểu bút toán “Loại trừ khoản	2	Tham gia	TC Kiểm toán; ISSN:			5(114); 29-31&46	2010

	đầu tư vào công ty con...” Khi lập Báo cáo tài chính Hợp nhất			0886-3227				
13	Những sự khác biệt giữa các quy định hiện hành về phương pháp hạch toán kế toán	2	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			84(06); 40-42	2010
14	Vận dụng VAS 17 vào hạch toán kế toán khi quyết toán thuế TNDN	2	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			85(08); 37-39	2010
15	Chuẩn mực kế toán áp dụng cho các DNVVN	1	Tác giả chính	TC Kế toán; ISSN: 1859-1914			86(10); 29-31	2010
16	Hiểu rõ để vận dụng VAS 29 vào các tình huống thực tế	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			1(90) 49-52	2011
17	Hoạt động sáp nhập và mua bán lại Doanh nghiệp	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			3(90); 31-32	2011
18	Định giá DN trong quá trình mua lại và sáp nhập DN	2	Tham gia	TC Kiểm toán; ISSN: 0886-3227			6(127); 41-42	2011
19	Cần thống nhất quy định về xử lý các khoản chênh lệch TGHD theo quy định hiện hành	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			9(130); 33-35	2011
20	Chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày BCTC và bài học Kinh nghiệm cho VN	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0886-3227			11 (132); 47-50	2011
21	Vận dụng VAS 23 và VAS 29 vào các tình huống thực tế	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			12(101) ; 37-40	2011
22	Báo cáo tài chính quốc tế về Bất động sản đầu tư	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			4(105); 24-27	2012

23	Nội dung cơ bản của chuẩn mực BCTC quốc tế về TSCĐ Hữu hình	1	Tác giả chính	TC Kiểm toán; ISSN: 0886-3227			4(137); 45-47	2012
24	Bàn về việc áp dụng CMKT DN nhỏ và vừa ở VN giai đoạn hiện nay	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			4(103); 34-35 & 26	2012
25	Định hướng tiếp tục đổi mới hệ thống kế toán Việt Nam trong điều kiện hội nhập	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			5(104); 10-11	2012
26	Nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS3- Hợp nhất kinh doanh	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			6(107); 21-23	2012
27	Làm rõ phương pháp Vốn chủ sở hữu theo quy định của quốc tế	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			6(105); 19-20 & 28	2012
28	Bàn về định hướng xây dựng và hoàn thiện kế toán Việt Nam	1	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo khoa học ĐH Kinh tế Đà Nẵng;			17-23	2012
29	Thông tin kế toán phục vụ công tác quản lý giữa các quốc gia hiện nay	1	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế HVTC			184-187	2012
30	Hoàn thiện thông tin kế toán trong quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp	1	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo khoa học ĐH KTQD			423-431	2013
31	Làm rõ phương pháp chuyển đổi Tỷ giá hối đoái đối với cơ sở hoạt động ở nước ngoài theo quy định hiện hành	1	Tác giả chính	TC NC Tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			03 (116); 19-23	2013
32	Mối quan hệ giữa xử lý chênh lệch tỷ giá và chi trợ cấp mất việc làm	1	Tác giả chính	TC NC Tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			03 (581); 36-37 & 40	2013
33	Phân tích nguyên tắc hoạt động liên tục ảnh hưởng đến các thủ tục kiểm toán	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			115; 30-33	2013
7.1.2. GIAI ĐOẠN SAU KHI CÔNG NHẬN PGS (từ tháng 12/2013 đến nay)								

7.1.2.1. Các bài báo quốc tế có uy tín								
34	Application of some International public sector accounting standards into state budget revenue in Viet Nam nowadays	1	Tác giả chính 1 st	International Journal of Economic Research; ISSN: 0972-9380;	Scopus (2008-2017), IF: 0.04, Q4		Vol.1, No.14; 79-84 Link: https://serialsjournals.com/abstract/90417_ch_9_f_1_anh_tu_chuc.pdf	2017
35	Application of management accounting at Viet Nameese Public sector Entities an the Currnet Period: Actual state and Solutions	1	Tác giả chính 1 st	International Journal of Applied Business & Economic Research; ISSN: 0972-7320;	Scopus (2008-2017), IF: 0.07, Q4		Vol 15, No 26; 47-55 Link: https://serialsjournals.com/index.php?route=product/product/volumearticle&issue_id=226&product_id=343	2017
36	Orientating, Training and Fostering Professional Qualification of Accounting to Meet Intergration Requirements	1	Tác giả chính 1 st	David Publishing, Management Studies; ISSN 2328-2185;	Tạp chí quốc tế khác		Vol.5, No.5; 445-450. Link: http://www.davidpublisher.com/index.php/Home/Article/index?id=31044.html	2017
37	Application of International Accounting Standards in Viet Nam, Reality & Solutions	1	Tác giả chính 1 st	Internatinal Journal of Research Business Management; ISSN (P): 2347-4572; ISSB (E): 2321-886X	Tạp chí quốc tế khác		Vol.5, Issue 5; 53-58; Link: http://www.impactjournals.us/journals/international-journals/international-journal-of-research-in-business-management	2017
38	Accounting information system for management of VietNameese small & medium Business Enterprises	1	Tác giả chính 1 st	International Academy of Science, Engineering and Technology; ISSN(P): 2319-491X; ISSN (E): 2319-4928	Tạp chí quốc tế khác		Vol.6, Issue 4; 1-10 Link: https://ivtc.edu.vn/Portals/0/files/637045015045256898CAT.2017_khac3.pdf	2017
39	Research On Factors	3	Tham	Journal Of	ISI		Vol 20	2019

	Affecting Organizational Structure, Operating Mechanism and Audit Quality: An Emperical Study In VietNam		gia	Business Economics And Management; ISSN: 1161-1699; (E)ISSN:2029-4433; IF: 2.43	(SSCI), Scopus		Issue 3; 526-545 Link: Research on factors affecting organizational structure, operating mechanism and audit quality: An empirical study in Vietnam / Journal of Business Economics and Management (vgtu.lt)	
40	Financial Inclusion And Its Impact On Finacial Efficiency And Sustainability: Emperical Eviences From Asian	3	Tham gia	Borsa Istanbul Review (E)ISSN: 2214-8450; IF: 3.47	ISI (SSC), Scopus,		Vol 19, Issue 4; 310-323; Link: https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2214845019301267?via%3Dihub	2019
41	Strengthening The Application Of Management Accounting To Improve Operational Efficiency At Vietnamese Enterprises	5	Tác giả chính 1 st	Academy of Accounting and Financial Studied Journal; (P)ISSN: 1096-3685 (E)ISSN: 1528-2635	Scopus; IF:0.18; Q4		Vol 23, Issue 3; 1-15; Link: https://www.abacademi.es.org/articles/strengthening-the-application-of-management-accounting-to-improve-operational-efficiency-at-vietnamese-enterprises-8200.html	2019
42	Relationship Between Experts And Enterprises Viewed Via The IFRS Application: An Imperical Study In VietNam	3	Tác giả chính 1 st	Asian Economic And Financial Review; (P)ISSN: 2305-2147 (E)ISSN: 2222-6737	Scopus; IF:0.23; Q3		Vol 9, No. 8; 946-963; Link: http://www.aessweb.com/journals/August2019/5002/4662	2019
43	The Effects Of World Crude Oil Price On	5	Tác giả	Economic Annals_XXI;	Scopus (2013-		Vol 177, No 5-6; 53-69;	2019

	The Real Effective Exchange Rate: Empirical Evidences From Vietnam		chính 1 st	(P)ISSN: 1728-6239 (E)ISSN: 1728-6220	2019); Q3		Link: http://soskin.info/en/ea/2019/177-5-6/Economic-Annals-V177-05	
44	Benefits and Difficulties of Adopting IFRSs <i>Corresponding Author</i>	2	Tác giả chính 1 st	International Journal of Innovation, Creativity and Change; (P)ISSN: 2201-1315 (E)ISSN: 2201-1323	Scopus; IF: 0.23, Q2		Vol 10, No 9; 205-225 ; Link: https://www.ijicc.net/images/vol10/iss9/10915_Thi_2019_E_R.pdf	2019
45	Modeling Energy Security- exchange rate linkage: Evidence of GMM Approach	5	Tác giả chính 1 st	The Singapore Economic Review; ISSN: 0217-5908; ISSN (online): 1793-6837	ISI (SSCI), Scopus,		Vol 66, No 02, pp 529-544 ; Link: https://www.worldscientific.com/doi/10.1142/S0217590819430021	2019
46	Performance Differential between Private and State-owned Enterprises: An Analysis of Profitability and Solvancy	5	Tham gia	Emerging Markets Finance and Trade	ISI (SSCI), Scopus		Available online Performance Differential between Private and State-owned Enterprises : An Analysis of Profitability and Solvency: Emerging Markets Finance and Trade: Vol 0, No 0 (tandfonline.com)	2020
47	Factors Affecting The Affectiveness Of Internal Control In Cement Manufacturing Companies	4	Tác giả chính 1 st	Managemnet Science Letters; (P)ISSN : 1923-9343 (E)ISSN: 1923-9335	Scopus; IF:0.33; Q2		Vol 10, No 1; 133-142 ; link: http://www.growingscience.com/msl/Vol10/msl_2019_222.pdf	2020
48	The Implication of Applying IFRS in Vietnamese Enterprises From An Expert	3	Tác giả chính 1 st	Managemnet Science Letters; (P)ISSN :	Scopus; IF:0.33; Q2		Vol 10; Issue 3; 551-564; link: http://growingscience.com/m	2020

	Perspective Corresponding Author			1923-9343 (E)ISSN : 1923-9335			sl/Vol10/No110Issue3.html	
49	Factors Influencing- The Green Bond Market Expansion: Evidence from Multi_Dimensional Analysis	3	Tác giả chính 1 st	Journal of Risk and Financial Management	ISI (ESCI)		Vol 13; Issue 6; Link: https://www.mdpi.com/1911-8074/13/6/126	2020
50	Investigating Solutions for the Development of A Green bond Market: Evidence from Analytic Hierarchy Process	3	Tác giả chính 1 st	Finance Research Letters; IF: 1.7 Q1, ABCD rank A	ISI (SSCI)& Scopus;		Vol 34, 101457; link: https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S1544612319314801?via%3Dihub	2020
51	The Necessity of Financial Inclusion for Enhancing the Economic Impacts of Remittances	6	Tác giả chính 1 st	Borsa Istanbul Review; (E)ISSN: 2214-8450	ISI (SSCI), Scopus		Available online, link: https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2214845020300971	2021
52	Energy Efficiency Financing And The Role Of Green Bond: Policies For Post Covid Period	2	Tác giả chính 1 st	China Economic Review International	ISI (ESCI), ABDC		Available online, link: https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/CFRI-03-2021-0052/full/html	2021
7.1.2.2. Các bài báo đăng Tạp chí trong nước và Kỷ yếu hội thảo								
53	Áp dụng PP giá gốc và PP giá thị trường của DN trong điều kiện hiện nay	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859- 4093			4(129); 32-34	2014
54	Bàn về việc áp dụng giá trị hợp lý đối với hoạt động kinh doanh chứng khoán	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859- 1914			5(128); 22-24	2014
55	Phân tích các khoản chi phí làm phát sinh chênh lệch giữa kế toán và thuế theo quy định hiện hành	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859- 1914			7(130); 33-34	2014
56	Làm rõ một số nội dung cơ bản về thuế	1	Tác giả	TC Nghiên cứu tài chính			9(134); 30-33	2014

	TNDN theo quy định hiện hành		chính	kế toán; ISSN: 1859-4093				
57	Quản trị DN từ góc độ kế toán	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			9(132); 20-22	2014
58	Quy định về xử lý chênh lệch TGHĐ trong Doanh nghiệp	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			11(136) ; 22-27	2014
59	Hoàn thiện hệ thống BCTC đối với DNVVN ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Kỹ yếu HTKH: Giải pháp hoàn thiện hệ thống BCKT trong các DNVVN ở Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế trong điều kiện hiện nay; ISBN: 978-604-227-807-5			14-24	2014
60	Thông tin kế toán hữu ích trong điều kiện ứng dụng CNTT	1	Tác giả chính	TC Tài chính; ISSN: 005-56			02(604); 50-51	2015
61	Ảnh hưởng của chính sách thuế TNDN năm 2014 đến thông tin kế toán	1	Tác giả chính	Kỹ yếu HTKH: Kế toán tài chính những thay đổi và định hướng phát triển trong tiến trình hội nhập; ISBN: 978-604-922-115-6			341- 348	2015
62	Bàn về sự cần thiết phải ban hành Luật kế toán sửa đổi	1	Tác giả chính	Kỹ yếu HTKH: Hoàn thiện Luật kế toán trong tiến trình cải cách hệ thống kế toán Việt Nam; ISBN: 978-604-79-1166-0			118- 123	2015
63	Xử lý chênh lệch TGHĐ theo quy định hiện hành với việc hạch toán kế toán		Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			03(152); 18-19	2016
64	Giả định hoạt động liên	1	Tác	TC Nghiên			5(154);	2016

	tục của doanh nghiệp chi phối việc lập Bản TM BCTC		giả chính	cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			17-19	
65	Xử lý các tình huống phát sinh về trị giá HTK	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			9(156); 14-15 &29	2016
66	Thực trạng và giải pháp khi áp dụng kế toán trong hoạt động kiểm tra Sau thông quan	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			9(158); 10-13	2016
67	Quỹ phát triển KT &CN của DN – nhận diện và kiểm soát chi phí hợp lý	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			11 (160); 27-29	2016
68	Vai trò của kế toán trong việc giám sát tài chính đối với DNNN và các DN có Vốn Nhà nước	1	Tác giả chính	Kỹ yếu: Giám sát tài chính đối với DNNN và DN có VĐT Nhà nước ở Việt Nam-Thực trạng và giải pháp; ISBN-13: 978-604-79-1318-8			221- 226	2016
69	Kế toán viên công chứng quốc tế-định hướng phát triển cho Việt Nam trong điều kiện hội nhập	1	Tác giả chính	Kỹ yếu HTQT: Kế toán, kiểm toán 20 năm cải cách và hội nhập; ISBN: 978-604-946-086-9			38-40	2016
70	Hệ thống CMKT công quốc tế và áp dụng ở VN	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			4(163); 6-8	2017
71	Trao đổi về hoàn thiện khuôn khổ pháp lý quản lý hành nghề kế toán, kiểm toán	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			4(165); 17-19 &24	2017
72	Vận dụng chuẩn mực KTC vào các khoản thu NSNN ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Kỹ yếu HTQT: Vận dụng chuẩn mực KTC quốc tế nhằm hoàn			224- 232	2017

	hiện nay			thiện kế toán thu NSNN ở Việt Nam; ISBN: 978-604-79-1594-1				
73	Kinh nghiệm tổ chức hệ thống thông tin KTQT của một số nước trên thế giới	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			3(176); 64-67	2018
74	Tăng cường áp dụng Fintech trong thúc đẩy Tài chính toàn diện tại Việt Nam	07	Tác giả chính	Kỷ yếu HTQT: Proceedings of The Sustainable Economic Development and Business Management in the Context of Globalization; ISBN: 978-090-08-2207-0			1235-1252	2018
75	Applying International Experience on Internal Audit in Vietnam	2	Tác giả chính	Kỷ yếu HTQT: International Conference on Finance, Accounting and Auditing 2018; ISBN: 978-604-946-498-0			505-515	2018
76	Nhận diện DN siêu nhỏ và việc áp dụng chế độ kế toán	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			06 (191); 7-9	2019
77	Vai trò của thông tin kế toán và kiểm toán trong thúc đẩy Tài chính toàn diện tại Việt Nam	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu Tài chính kế toán; ISBN: 1859-4093			06(191); 7-9	2019
78	Nâng cao vai trò của Kiểm toán nội bộ trong các DN hiện nay	7	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán; ISSN: 1859-4093			10(195); 61-65	2019
79	Thực trạng áp dụng CNTT và thúc đẩy Tài chính toàn diện hiện nay ở một số Ngân hàng	1	Tác giả chính	Kỷ yếu HTQT: Vai trò của các tổ chức tài chính và ứng dụng CNTT trong thúc đẩy phát triển TCTD tại			144-168	2019

				Việt Nam; ISBN: 978-604-79-2203-1				
80	Bản về xác định giá phí đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong điều kiện tự chủ	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			196+197	2020
81	The influence of the industrial revolution 4.0 on the state accounting work contents	5	Tác giả chính	Journal of Finance & Accounting Research; ISSN 2588-1493			01(7)	2020
82	Literature Review of IAS Application	1	Tác giả chính	<i>Kỷ yếu HTQT</i> : Economics University, Publishing House, ISBN: 978-604-946-957-2			77-86	2020
83	Vai trò của Liên đoàn kế toán quốc tế trong việc ban hành các chuẩn mực kế toán quốc tế	1	Tác giả chính	TC Nghiên cứu tài chính kế toán, ISSN: 1859-4093			01(210), 2021; 22-26	2021
84	Relationship between International Public Sector Accounting Standards and International Financial Reporting Standards	1	Tác giả chính	Journal of Finance & Accounting Research; ISSN: 2588-1493			01(9)/2021; 5-8	2021
85	Vai trò của các tổ chức chuẩn mực kế toán quốc tế đến việc ban hành các chuẩn mực kế toán	1	Tác giả chính	TC Kế toán & Kiểm toán; ISSN: 1859-1914			1+2(208+209); 18-23	2021

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS: 16 bài là Tác giả chính trên các Tạp chí quốc tế có uy tín (trong đó 13 bài thuộc danh mục ISI, Scopus, ABDC): TT 34, TT 35, TT 41, TT 42, TT 43, TT 44, TT 45, TT 47, TT 48, TT 49, TT 50, TT 51, TT 52

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
1							
...							

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

.....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện tại Việt Nam	Cục thông tin khoa học, Bộ KH&CN	25/05/2021	Chủ nhiệm	19

Trong đó, số lượng bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): TT 01

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Tên cơ quan cấp/Tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	Best paper of Certificate International Academy of Science, Engineering and Technology	Tạp chí IASET	08/08/2017	Quốc tế	01

Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): 01 chứng nhận Best Paper ghi nhận là một trong những bài viết có chất lượng do Hội đồng Biên tập Tạp chí bình chọn

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình Tiếng Anh TOEIC chuẩn đầu ra tại Học viện Tài chính	Ủy viên thường trực	QĐ số 93/QĐ-HVTC ngày 28/2/2011	Học viện Tài chính	QĐ nghiệm thu số 148/QĐ-HVTC ngày 09/3/2011	Đang triển khai áp dụng tại Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Học viện Tài chính

2	Hướng dẫn Nhà trường xây dựng đề cương và biên soạn giáo trình Nguyên lý kế toán tại Trường T36, Bộ Công an	Chuyên gia tư vấn	Hợp đồng số 02/HĐ-T36 ngày 26/5/2016	Đại học Hậu cần kỹ thuật CAND	Biên bản kết luận nghiệm thu	Đang triển khai áo dụng tại Đại học Hậu cần kỹ thuật CAND
3	Xây dựng xây dựng chương trình đào tạo ngành Kinh tế, chuyên ngành: kinh tế đầu tư tài chính, Kinh tế và quản lý nguồn lực tài chính của Học viện Kinh tế Tài chính-CHDCNN Lào	QĐ thành lập số	Quyết định số 1258/QĐ-HVTC ngày 24/10/2018	Học viện Tài chính	Biên bản	Đang triển khai áo dụng tại Học viện Kinh tế Tài chính, CHDNNN Lào

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: **KHÔNG**

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):.....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:.....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là Tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:.....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:.....

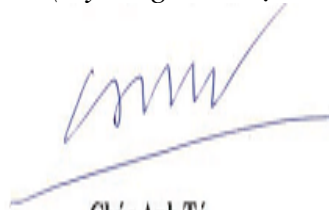
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Chúc Anh Tú

Ban hành kèm theo Công văn số: 32/HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước